

Số: 23/2023/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định về huy động nguồn vốn tín dụng, nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 184/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về huy động nguồn vốn tín dụng, nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan đến việc huy động nguồn vốn tín dụng, nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Nguyên tắc huy động

1. Việc huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác phải phù hợp với Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội, Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội; Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc hội; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 của Quốc hội và các quy định của pháp luật.

2. Việc huy động các nguồn vốn thực hiện dự án, nhiệm vụ, nội dung, hoạt động phải được xác định ngay từ bước xây dựng kế hoạch và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương; phải được thể hiện rõ trong quyết định phê duyệt dự án, dự toán và phải được theo dõi, đánh giá và tổng hợp báo cáo trong kế hoạch 05 năm và hằng năm.

3. Việc huy động nhân dân đóng góp phải được thực hiện trên nguyên tắc: dân chủ, tự nguyện, đúng mục đích, công khai, minh bạch trong huy động quản lý, sử dụng; dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, dân giám sát, có sự tham vấn, lấy ý kiến của người dân.

Điều 3. Huy động nguồn vốn tín dụng thực hiện các chương trình MTQG

1. Nguồn vốn tín dụng được huy động để thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Bắc Giang gồm: Vốn cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội; Quỹ Hỗ trợ nông dân; Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; Quỹ Đầu tư phát triển và vốn vay các tổ chức tín dụng khác.

2. Đối với nguồn vốn huy động từ Ngân hàng Chính sách xã hội:

a) Vốn cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội: thực hiện theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030; giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025; các quy định hiện hành của trung ương, Ngân hàng Chính sách xã hội và quy định của địa phương.

b) Hằng năm căn cứ nguồn vốn ngân sách nhà nước ủy thác và các nguồn vốn cho vay khác; Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bắc Giang triển khai cho vay vốn thực hiện các chương trình MTQG theo quy mô, đối tượng, lĩnh vực, nội dung cho vay đã được quy định đối với từng chương trình tín dụng.

3. Đối với nguồn vốn huy động từ Quỹ Hỗ trợ nông dân, Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã, Quỹ Đầu tư phát triển và của các tổ chức tín dụng khác: thực hiện cho vay theo quy mô, đối tượng, lĩnh vực, nội dung cho vay đã được quy

định đối với từng chương trình cho vay của các tổ chức tín dụng được huy động vốn tương ứng.

Điều 4. Huy động nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình MTQG

1. Nguồn vốn huy động: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Cơ chế huy động nguồn vốn hợp pháp khác: hằng năm, căn cứ Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn; UBND cấp huyện, cấp xã tuyên truyền, vận động, triển khai huy động nguồn vốn hợp pháp khác theo Khoản 1 Điều này để thực hiện các Chương trình MTQG theo đúng quy định.

3. Đối với việc quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) của cộng đồng dân cư: cộng đồng dân cư thực hiện mở sổ sách ghi chép đầy đủ, cụ thể các khoản thu, chi và công khai với nhân dân kết quả quản lý và sử dụng nguồn đóng góp.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khóa XIX, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc Hội, Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Thường trực: Huyện ủy, Thành ủy, HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Lê Thị Thu Hồng